

Số: 165/KH-PTDTNT

Quảng Phú, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư 04/2023/TT-BGDĐT, ngày 23 tháng 2 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Quyết định số 01002/QĐ-UBND, ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 555/SGDĐT-GDPT, ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Công văn số 567 /SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ PTDTNT ngày 28/8/2025 về việc phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường năm học 2025-2026.

Trường PTDTNT THCS Cư M'gar xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026 với những nội dung cơ bản như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Yếu tố bên ngoài

- Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/08/2025 của Bộ chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập Quốc tế.

- Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia; Yếu tố công nghệ thông tin và quốc tế hóa trong giáo dục, ứng dụng trí tuệ nhân tại AI trong trường học tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện công tác giáo dục.

- Thực hiện chính quyền 2 cấp từ 1/7/2025, tạo điều kiện cho nhà trường phát triển, hệ thống trường lớp khang trang, sạch đẹp. Sự quan tâm của cha mẹ học sinh đến việc học của con em của mình. Cơ chế, chính sách pháp luật của quốc gia và địa phương về giáo dục, được quan tâm thường xuyên, thực hiện đầy đủ các chính sách về giáo dục theo quy định của pháp luật, nghị định 66/2025 của Chính phủ đã tạo bước đột phá trong việc hỗ trợ nhà trường chăm lo và phát triển toàn diện học sinh.

- Tỉnh Đắk Lắk nói chung và địa bàn các xã Quảng Phú, Cư M'gar, Ea Tul; Ea Kiết, Ea Mroh và Cuộc Đăng có nhiều anh em dân tộc cùng sinh sống, mỗi đồng bào dân tộc đều mang một bản sắc riêng làm phong phú nét văn hóa truyền thống các dân tộc trong nhà trường.

1.1. Thời cơ

- Cơ chế phân cấp quản lý của chính quyền 2 cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm; Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục; Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện. Luật giáo dục năm 2019 được bổ sung ND 142/2025/ND-CP và Luật nhà giáo ngày 16/6/2025 áp dụng từ 1/1/2026 đã tạo cú hích cho Giáo dục phát triển nói chung và trường PT DTNT THCS Cư M'gar nói riêng..

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương; Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ...).

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường

1.2. Thách thức

- Thực hiện chính quyền 2 cấp, trường PT DTNT THCS Cư M'gar trực thuộc UBND Xã Quảng Phú, trong khi đó địa bàn tuyển sinh rộng bao gồm 6 xã của Tỉnh Đắk Lak mới vì vậy dự báo sẽ gặp khó khăn nhiều về kinh tế, về cơ chế, về công tác phối hợp với chính quyền của các xã để triển khai dạy học theo Quy chế 04/2023 BGD-ĐT.

- 100% học sinh là dân tộc ít người, tính thụ động cao, sống xa gia đình, thiếu sự chăm sóc của người thân, vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh còn thiếu nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em.

- Tình hình chính trị xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến ngành giáo dục nói chung và các nhà trường nói riêng.

2. Yếu tố bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

a) Nhà trường được sự quan tâm của lãnh đạo SGD – ĐT; thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã và các cơ quan, phòng, ban có liên quan trên địa bàn của xã; được ưu tiên đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị và ngân sách, bố trí cán bộ, giáo viên và nhân viên để đảm bảo việc nuôi, dạy học sinh theo chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2020-2025.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình, đủ khả năng để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b) Nguồn lực

Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học 2 buổi/ ngày và tự học buổi tối (bàn ghế, máy tính, máy chiếu, phòng thực hành thí nghiệm, sân chơi bãi tập đảm bảo học chính khóa và ngoại khóa...) trường đạt chuẩn quốc gia năm 2014 và được đánh giá công nhận lại tháng 12/2022, phấn đấu năm 2026 đạt KĐCL Cấp độ 3 và CQG mức độ 2.

Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong nhà trường, đặc biệt NĐ 66/2025 của Chính phủ thực hiện từ 1/5/2025 đã tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị được xây dựng trong khuôn viên với tổng diện tích 12.000 m², cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Các công trình trong nhà trường được xây dựng 01 Khu nhà A 3 tầng, tầng 1 khu Hiệu bộ; tầng 2 khu học tập; tầng 3 dành cho các tổ chuyên môn và Phòng nghệ thuật, khu nhà B là nhà Đa chức năng dành sinh hoạt tập thể cho học sinh; khu nhà C là Khu phòng học bộ môn gồm có 06 phòng: phòng học bộ môn Vật lý – Công nghệ, Hóa học - Sinh học, 01 phòng Tin học và 01 phòng Lab đều được kết nối internet và phủ sóng wifi. 01 Phòng thư viện khang trang hiện đại đạt mức độ 2 theo tiêu chuẩn đáp ứng chương trình giáo dục 2018. Khu D là khu vực các phòng Nội trú và nhà ăn; ngoài ra còn có hệ thống sân GDTC đáp ứng các tiêu chuẩn cho học sinh luyện tập TDTT.

c) Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tổng số CB, GV, NV: 24 người, trong đó CBQL: 03; GV: 10; NV: 10. Trình độ chuyên môn của CBQL và giáo viên đều đạt chuẩn; 01 đ/c Trình độ Thạc sĩ; 06 đ/c có trình độ TC LLCT.

Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường. Toàn thể CB, GV, NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh.

d) Học sinh

Năm học 2025-2026 tổng số học sinh 145 em /4 lớp, học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt, được tuyển chọn từ các trường Tiểu học trên địa bàn của 6 xã.

2.2. Điểm yếu

a) Nguồn lực

Một số phòng học đã cũ, tường, nền gạch của lớp học đã xuống cấp ảnh hưởng không nhỏ đến dạy học sinh. 100% kinh phí hoạt động hàng năm nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, học bổng cho học sinh, kinh phí chi thường xuyên khác rất hạn chế nên còn khó khăn trong các hoạt động chi thường xuyên.

b) Đội ngũ giáo viên

Hiện cơ cấu số lượng giáo viên trên lớp đủ, 2.2 giáo viên/lớp, nhưng giáo viên cục bộ theo bộ môn, nhà trường phải hợp đồng thỉnh giảng 05 giáo viên bên ngoài (Địa lý, Lịch sử, Mỹ thuật, GDCD và tiếng Ê đê) nên còn gặp khó khăn nhất định. Tổ chuyên môn nhà trường là tổ ghép nên gặp khó khăn trong tổ chức hoạt động.

c) Học sinh

Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của phần lớn học sinh còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái. 100% học sinh là người dân tộc thiểu số lại sống xa gia đình, thiếu tình cảm người thân nên ảnh hưởng đến việc học tập của các em. Chất lượng học sinh ở các môn tự nhiên và ngoại ngữ không cao, năng lực tự học còn hạn chế nhất định. 100% học sinh đều ở nội trú do GV quản lý nên không có sự tham gia của CMHS.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Thứ nhất: Căn cứ vào CTGDPT, các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ

tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; phải cụ thể hóa các nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh được tổ chức học 2 buổi/ngày; phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Quan tâm đến việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định.

Thứ 2: Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống và các hoạt động giáo dục đặc thù cho học sinh theo quy chế hoạt động của trường PT DTNT mà BGD – ĐT đã ban hành. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, ứng dụng AI trong khai thác CNTT để nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Thứ 3: Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc cơ thể; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm – hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số; Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc. thực hiện nghiêm về chính sách cho học sinh, phương pháp hòa nhập cộng đồng.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT) chú trọng đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2025-2026.

2. Triển khai dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của BGD – ĐT; Sở GD – ĐT Đắk Lắk.

3. Đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp.

4. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

5. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý, có giải pháp phù hợp, kịp thời thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục.

6. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục đặc thù của trường DTNT, gắn bó chặt chẽ giữa tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và công tác nuôi dưỡng, quản lý, giáo dục học sinh dân tộc đồng thời xây dựng môi trường an toàn, nề nếp, giàu bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo quyền lợi và sự phát triển toàn diện cho học sinh.

7. Tập trung thực hiện thống nhất, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; trong đó chú trọng đến các biện pháp nâng cao chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 trường PTDTNT THPT Đam San năm 2026.

8. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; phát huy vai trò của lực lượng đội ngũ cốt cán trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường.

9. Triển khai Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về **“Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”** của ngành Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phân cấp, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

10. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng công tác phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước.

11. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền của nhà trường đối với CB, GV, NV và HS.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

a. Công tác lãnh đạo

- Lãnh đạo nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm

phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CT GDPT.

- Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh, bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo theo Kế hoạch thời gian năm học và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

b. Các chỉ tiêu cụ thể thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026

- * Chất lượng giáo dục 2 mặt của học sinh:

- Về rèn luyện:

- + Tốt, khá đạt 100 %, không có học sinh xếp loại rèn luyện Đạt, Chưa đạt.

- Về học tập:

- + Tốt: 32 em chiếm tỉ lệ 22,06 % ;

- + Khá 105 em chiếm tỷ lệ 72,41%; học sinh xếp loại học tập Đạt 08 em chiếm tỉ lệ 05,51 %.

- + Không có học sinh xếp loại tập: Chưa Đạt.

- Học sinh TN THCS 40/40 đạt 100%.

- * Chất lượng mũi nhọn:

- Học sinh trúng tuyển vào trường PT DTNT THPT Đam San đạt 65% trở lên trên tổng số học sinh dự thi.

- Học sinh giỏi các cấp: có trên 75% học sinh dự thi đạt giải;

- Tham gia các cuộc thi của UBND xã Quảng Phú; SGD – ĐT; Bộ GD – ĐT đầy đủ, có kết quả cao.

- * Tổ chức các Câu lạc bộ trong nhà trường:

- Câu lạc bộ Vovinam.

- Câu lạc bộ Bóng chuyền.

- Câu lạc bộ Bóng đá.

- Câu lạc bộ đọc sách.

- Câu lạc bộ Nghệ thuật.

- Câu lạc bộ dẫn chương trình.

- Câu lạc bộ Tiếng anh.

- Câu lạc bộ Cờ vua – cờ tướng; cầu lông...

- * **Chất lượng giáo viên:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ số hóa trong nhiều lĩnh vực. Đặc biệt phát huy tối đa hiệu quả lĩnh vực đang phụ trách, thực hiện nhiệm vụ.

- 100% số cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập, quán triệt và chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phân đấu thi đua dạy tốt, không ngừng học tập, đổi mới, sáng tạo trong công tác. Tham gia 100% và đạt thành tích cao trong các cuộc thi, hội thi của ngành và địa phương tổ chức.

- Xây dựng nhà trường trở thành trường có chất lượng giáo dục đứng đầu trong nhóm các trường DTNT THCS Tỉnh Đắk Lắk và là đơn vị xuất sắc trong khối giáo dục xã Quảng Phú. Phân đấu hoàn thành công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, KĐCL cấp độ 3 và hướng đến xây dựng “trường học hạnh phúc, hiện đại”.

- Danh hiệu thi đua: Tập thể nhà trường xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

c. Kế hoạch thực hiện chương trình GDPT theo môn học hiện hành và kế hoạch dạy 2 buổi/ngày (theo CV 567 SGD – ĐT Đắk Lắk)

(Phụ lục 1 - Kế hoạch thực hiện chương trình GDPT hiện hành. Phụ lục 2 – Kế hoạch dạy 2 buổi/ ngày theo công văn 567 của SGD)

1.2. Xây dựng các Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và của giáo viên

a) Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn

- Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn và hoạt động giáo dục phải căn cứ theo Kế hoạch giáo dục nhà trường. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

- + Các tổ trưởng chuyên môn căn cứ vào CT GDPT, các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã ban hành để xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn bảo đảm tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên của tổ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có.

- + Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn. Trong đó, nội dung dạy học 2 buổi/ngày cần thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phải được thông qua cấp tổ thống nhất, cụ thể hóa các nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh được tổ chức học 2 buổi/ngày. Phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Kế hoạch chuyên

môn của tổ luôn quan tâm đến việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định (nếu có). Tuyệt đối không lồng ghép hay lẫn lộn nội dung Buổi 1 vào Buổi 2 và ngược lại giúp đảm bảo chất lượng giáo dục và tối ưu hóa thời gian học tập của học sinh (Đối với nội dung này nhà trường sẽ ban hành kế hoạch riêng).

- Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT, trong đó lưu ý thêm một số nội dung sau:

+ Đối với môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của giáo viên.

+ Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Giáo viên trong nhóm bộ được phân công phụ trách thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình, phân công cụ thể người tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 1258/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2024 của Sở GDĐT, lưu ý thêm một số nội dung sau:

+ Khi tổ chức hoạt động có quy mô theo lớp và quy mô toàn trường cần phân công rõ người chủ trì, người phối hợp, xác định nhiệm vụ của từng giáo viên được phân công.

+ Xây dựng Kế hoạch giáo dục, tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt (không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa). Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt

động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề để quá trình thực hành trải nghiệm của học sinh có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động. Đối với đánh giá thường xuyên, Hiệu trưởng phân công giáo viên chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các giáo viên được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Giáo viên được phân công phụ trách thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình, chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

- Đối với Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung giáo dục địa phương phù hợp với năng lực của giáo viên. Linh hoạt bố trí thời khoá biểu, tài liệu để triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT(trên cơ sở lựa chọn, tích hợp các bài học, chủ đề của Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên trước đây được Bộ GDĐT phê duyệt).

- Tiếp tục duy trì phong trào nghiên cứu khoa học trong học sinh trung học, tổ chức và tham gia các cuộc thi, hội thi về khoa học, kỹ thuật theo định hướng về nội dung, cấu trúc quy định. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, tham gia có hiệu quả Ngày hội Giáo dục STEM tỉnh Đắk Lắk đối với cấp THCS bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp

khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Tiếp tục tổ chức dạy thực nghiệm tiếng Êđê theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT phù hợp với đặc thù đơn vị là trường PTDTNT cấp THCS.

b) Kế hoạch giáo dục của giáo viên và Kế hoạch bài dạy

- Tổ viên căn cứ kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học) và kế hoạch bài dạy (giáo án).

- Kế hoạch bài dạy giáo viên căn cứ theo hướng Công văn 5512/BGDĐT GDTrH, ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; trong đó dành đủ thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức để thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên.

Lưu ý: Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể, cách thức thực hiện linh hoạt phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

1.3. Tổ chức các hoạt động học tập tại thư viện

- Hoạt động này giúp học sinh chủ động trong việc tìm đọc sách, phát triển vốn từ, được giáo dục đạo đức, kỹ năng sống khi hiểu được ý nghĩa câu chuyện, học sinh cũng có thể tham gia các trò chơi trong quá trình học qua “Tiết đọc thư viện”. Tất cả các hoạt động đều trên tinh thần tự nguyện và tạo không khí thoải mái cho học sinh. Khi các em cảm nhận được sự thích thú khi tham gia qua “Tiết đọc thư viện”, các em càng yêu thích đọc sách hơn.

- Cán bộ thư viện căn cứ nội dung các chủ đề xây dựng kế hoạch để tổ chức hoạt động tiết đọc tại thư viện. Chuẩn bị nội dung hướng hoạt động đọc chất lượng, không hình thức, mang tính chất đối phó, qua loa, hướng dẫn học sinh lên phòng thư viện tổ chức tiết học theo lịch.

- Tạo môi trường thi đua đọc sách cho các em học sinh, góp phần đẩy mạnh hoạt động thư viện, nâng cao năng lực cho cán bộ thư viện trong việc xây dựng mô hình thư viện thân thiện cũng như tạo mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường, Thư viện, giáo viên và học sinh trong môi trường giáo dục.

Lưu ý: Tổ chức cho học sinh các lớp 3tiết/học kỳ/lớp đọc sách, tài liệu tại thư viện nhà trường.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Nhà trường tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư. Tăng cường đầu tư đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất - thiết bị để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đáp ứng yêu cầu việc thực hiện chương trình và sách giáo khoa GDPT. Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong nhà trường, tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học đáp ứng yêu cầu của việc triển khai Chương trình GDPT 2018 trong giai đoạn tiếp theo, đồng thời phát huy tối đa các nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Tiếp tục đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực GDĐT, thực hiện có hiệu quả nguồn lực của Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 với các dự án thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương giai đoạn 2026-2030 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

2.2. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

- Tiếp tục rà soát cập nhật, bổ sung tài nguyên thông tin cho thư viện (sách giáo khoa) để đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin và phục vụ bạn đọc trong nhà trường. Đồng thời, phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, nhà trường trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Cập nhật thông tin, tài liệu, lựa chọn các nội dung, chủ đề đã được rà soát, điều chỉnh trong tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk sau hợp nhất để dạy học trong năm học 2025-2026 (trên cơ sở lựa chọn, tích hợp các bài học, chủ đề của Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên trước đây đã được Bộ GDĐT phê duyệt).

2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo môn học và hoạt động giáo dục để tham mưu, đề xuất hợp đồng giáo viên thỉnh giảng bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Lịch sử và Địa lí, GDCD, nghệ thuật (MT - AN) đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018.

- Chủ động tổ chức tập huấn sử dụng, đánh giá sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhằm bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Lựa chọn nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn thiết thực, phù hợp với đối tượng học sinh.

- Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học, trong đó dành đủ thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức để thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Lựa chọn phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với nội dung bài học, điều kiện thực tế của trường dân tộc nội trú và đối tượng học sinh là 100% học sinh dân tộc thiểu số, cần đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học nhằm nâng cao năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề.

- Đối với phân môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu, các tập bản đồ để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực đồng thời gắn với hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập phân môn Lịch sử. Đối với phân môn Địa lí, cần cập nhật thông tin địa phương và vùng kinh tế theo chính quyền 2 cấp đảm bảo tính sát thực trong giảng dạy. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở phối hợp của nhà trường với tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở. Tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực

hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về sinh hoạt chuyên môn (ít nhất 01 lần trong 02 tuần, trừ các trường hợp đột xuất theo yêu cầu công việc) đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của các cụm chuyên môn trong việc tổ chức tọa đàm, hội thảo về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy, mở rộng triển khai học bạ số, ngân hàng câu hỏi, kho học liệu mở, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ đánh giá chất lượng, phân tích xu hướng học tập các nền tảng số liên thông giữa nhà trường với phụ huynh, học sinh.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của CT GDPT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn. Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- Thực hiện tổ chức bài kiểm tra định kỳ theo hình thức tập trung, cùng thời điểm ở các lớp học nhằm đánh giá khách quan, chính xác việc đáp ứng mục tiêu cần đạt của học sinh đối với chương trình môn học. Trong thời gian chờ hướng dẫn cụ thể của SGD về việc kiểm tra đánh giá định kỳ (giữa kỳ, cuối kỳ). Bộ phận chuyên môn chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng đề kiểm tra đánh giá định kỳ (giữa kỳ, cuối kỳ) theo hướng dẫn tại công văn 7991 của Bộ GDĐT. Riêng các môn Ngữ Văn, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ thực hiện theo đặc thù môn học.

- Triển khai cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh lớp 10 theo cấu trúc, đề minh họa được Sở GDĐT ban hành. Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học, ôn tập, kiểm tra, đánh giá năng lực khách quan hiệu quả sẵn sàng cho học sinh dự thi tuyển sinh PT DTNT THPT Đam San.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư số 22/2021/TTGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp.

- Nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học. Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 trước khi vào học lớp 10, tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp THPT.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

3.4. Thực hiện giáo dục kỹ năng sống, triển khai học bạ số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

+ Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất. Tiếp tục đầu tư hạ tầng mạng để bảo đảm tốc độ, an toàn và độ phủ sóng mạng LAN, WAN, Internet. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động, trọng tâm vào công tác đổi mới giảng dạy và quản lý. Thường xuyên rà soát, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, dạy môn Tin học.

+ Có kế hoạch triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

+ Khuyến khích cho viên chức và NLĐ cùng học sinh tham gia các lớp đào tạo về ứng dụng CNTT, về công nghệ AI. Tạo ra các nhóm theo phân môn, đề giáo viên trao đổi về cách ứng dụng AI hiệu quả trong từng môn học. Có sự đánh giá, theo dõi đối việc ứng dụng AI vào công việc. Các tổ chuyên môn, giáo viên có thể tổ chức sinh hoạt chuyên môn trực tuyến đặc biệt là lĩnh vực trong việc ôn học sinh giỏi, ôn thi tuyển sinh vào 10...

- Triển khai thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

+ Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, nhằm hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

+ Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3.5. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong các nhà trường và từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019–2025 ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk, gắn với đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện 12 kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; đáp ứng yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018.

- Đối với dạy học môn Tiếng Anh. Tiếp tục triển khai dạy và học môn Tiếng Anh Ngoại ngữ 1 theo CT GDPT 2018, trong đó lưu ý các nội dung:

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục: Chương trình tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho học sinh, giáo viên Tiếng Anh linh hoạt, chủ động xây dựng kế hoạch dạy học tăng cường thông qua các tiết rèn luyện kỹ năng giao tiếp (nghe hiểu, nói tiếng Anh), các hoạt động ngoại khóa theo quy mô lớp học hoặc toàn trường đảm bảo số giờ theo quy định của giáo viên và các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường.

+ Tạo điều kiện để giáo viên Tiếng Anh bồi dưỡng, tập huấn về CT GDPT 2018, nâng cao năng lực nghiệp vụ sư phạm, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển cộng đồng thực hành trong dạy và học ngoại ngữ. Rà soát và điều chỉnh kế hoạch giảng dạy phù hợp với năng lực của từng đối tượng học sinh. Tăng cường kiểm tra, đánh giá định kỳ để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

+ Quản lý và khai thác sử dụng hiệu quả phòng học ngoại ngữ, thiết bị dạy học, các phần mềm đã được trang bị nhằm nâng cao chất lượng môn tiếng Anh trong nhà trường. Sử dụng tài liệu dạy học tham khảo theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Khuyến khích giáo viên và học sinh chủ động tiếp cận với các nguồn học liệu uy tín, bài giảng điện tử để học và tự học theo chuẩn năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và quốc tế. Vận dụng Quyết định số 1475/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 của Bộ GDĐT ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (*dành cho học sinh THCS*) Theo tỉ lệ: 40%-50% nhận biết, 20%-30% thông hiểu, 20%-30% vận dụng và vận dụng cao; mỗi kỹ năng được thiết kế tối thiểu 02 dạng câu hỏi/bài tập với định hướng đánh giá năng lực học sinh, kết hợp câu hỏi tự luận, trắc nghiệm phù hợp; tỉ lệ các phần trong bài kiểm tra chênh lệch không quá 5%.

+ Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh trong nhà trường. Thường xuyên tổ chức cuộc thi tài năng tiếng Anh; khuyến khích các em tích cực tham gia các sân chơi trực tuyến (IOE), tổ chức ngày hội, liên hoan tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm Tiếng Anh, giao lưu các câu lạc bộ tiếng Anh ...

- Xác định lộ trình cụ thể, từng bước triển khai hiệu quả Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị: “Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học”.

+ Nhà trường cần Xây dựng môi trường học tập tiếng Anh toàn diện. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa bằng tiếng Anh như câu lạc bộ tiếng Anh, ngày hội tiếng Anh, sân chơi giao tiếp. Khuyến khích giáo viên sử dụng tiếng Anh trong

các môn học khác (STEM, nghệ thuật...). Thiết kế không gian học tập thân thiện với tiếng Anh: bảng hiệu, poster, tài liệu học tập bằng tiếng Anh.

+ Đầu tư cơ sở vật chất, ưu tiên đầu tư các phòng học chức năng, thiết bị nghe nhìn, máy tính, internet. Huy động nguồn lực xã hội hóa, kêu gọi doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ thiết bị, tài liệu học tập Tiếng Anh. Xây dựng thư viện số tiếng Anh: tài liệu học tập, video, phần mềm học tiếng Anh. Khuyến khích và tạo điều kiện để học sinh được tiếp xúc và sử dụng tiếng Anh thường xuyên ngoài giờ học chính khóa, thông qua các câu lạc bộ tiếng Anh, hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi hùng biện.... Đồng thời, có kế hoạch khai thác các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ học sinh luyện phát âm, giao tiếp và cá nhân hóa lộ trình học tập tiếng Anh.

+ Tổ chức truyền thông và nâng cao nhận thức cộng đồng như tổ chức hội thảo, tư vấn cho phụ huynh về lợi ích của việc học tiếng Anh sớm. Phối hợp với các tổ chức truyền thông để lan tỏa thông điệp về mô hình “ngôn ngữ thứ hai”. Xây dựng môi trường ngôn ngữ tại gia đình và cộng đồng, khuyến khích phụ huynh cùng học tiếng Anh với con, tổ chức sinh hoạt tiếng Anh tại địa phương.

3.6. Nâng cao chất lượng giáo dục STEM, các hoạt động nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học tạo điều kiện để giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng, vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong việc thực hiện CT GDPT. Khai thác tối đa việc sử dụng phòng học bộ môn, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường để thực hiện các hoạt động giáo dục STEM. Hướng đến thành lập các câu lạc bộ STEM trong nhà trường, tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngày hội STEM cấp trường, cấp xã và chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia Ngày hội STEM cấp tỉnh.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học ở các nhà trường. Khuyến khích động viên toàn thể thầy cô giáo và các em học sinh tăng cường các hoạt động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học, hướng dẫn, khích lệ, khơi dậy đam mê nghiên cứu khoa học của học sinh gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành.

3.7. Tập trung triển khai và tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi

- Tập trung các nguồn lực, các biện pháp để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, nhất là chất lượng giáo dục ở lớp 9 đạt kết quả cao trong thi tuyển sinh vào trường PT DTNT THPT Đam San, duy trì và nâng cao kết quả giáo dục mũi nhọn với đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa.

- Tổ chức luyện tập tham gia các cuộc thi, kỳ thi TDDT: Lập đội tuyển chọn học sinh Duy trì câu lạc bộ: Bóng đá, đá cầu, Cầu lông, Cờ vua. Tổ chức Giải Thể thao học sinh cấp trường, tích cực tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp với các môn: Điền kinh, Bóng đá, đá cầu, Cầu lông, Bơi, Vovinam, Cờ vua tạo điều kiện để học sinh tham gia thi đấu bảo hiệu quả, chất lượng.

- Tổ chức và cử giáo viên tham gia cuộc thi các cấp như: giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên dạy giỏi và các kỳ thi, cuộc thi, hội thi khác.

4. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù của trường PT DTNT THCS

4.1 Chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý học sinh

a. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng học sinh.

- Trường PTDTNT có nhiệm vụ **chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý** học sinh nội trú, đảm bảo các em được học tập, ăn, ở và sinh hoạt một cách an toàn tại trường. Điều này rất quan trọng vì hầu hết học sinh đều sống xa gia đình, cần một môi trường an toàn và được hỗ trợ đầy đủ.

- Tổ chức bếp ăn tập thể, nuôi dưỡng HSĐTNT. Chuẩn bị CSVC bếp ăn tập thể, rà soát CSVC, các trang thiết bị phục vụ tại bếp ăn. Mua sắm bổ sung và sửa chữa kịp thời các trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng. Tổ chức tổng vệ sinh toàn bộ các thiết bị đồ dùng, vệ sinh nhà bếp, môi trường xung quanh...chuẩn bị chu đáo các điều kiện cho bếp ăn hoạt động tốt, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

- Kiện toàn nhân sự: Ra quyết định thành lập Ban lãnh đạo và phục vụ bếp ăn, triển khai kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, từng thành viên. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ GV, cấp dưỡng, NV phục vụ.

- Thống nhất định mức bữa ăn: Tổ chức họp ban chỉ uỷ, ban lãnh đạo nhà trường dự kiến định mức xuất ăn của học sinh. Tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh triển khai, thống nhất định mức xuất ăn. Hiệu trưởng ra quyết định ban hành định mức xuất ăn.

- Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: Tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà cung cấp, ký hợp đồng và cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm với các công ty, các nhà cung cấp lương thực, thực phẩm sạch, an toàn, có tư cách pháp nhân. Kiểm soát chặt chẽ nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm, mua thực phẩm rõ nguồn gốc, xuất xứ, có địa chỉ rõ ràng. Thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước (kiểm tra trước, trong và sau khi chế biến); lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định; chia khẩu phần ăn đảm bảo quy định và vệ sinh. Kiểm soát nguồn nước sạch. Yêu cầu NV nuôi dưỡng thực hiện đúng nội quy, quy định và đảm bảo chất lượng bữa ăn và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo an toàn;

- Tổ chức nấu ăn và đảm bảo chất lượng bữa ăn cho HS: Tổ chức nấu 03 bữa chính Sáng, trưa, chiều. Xây dựng thực đơn cân đối dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn, chế độ dinh dưỡng, phù hợp thực tế để cải thiện thể chất và trí tuệ cho HS. Xây dựng thực đơn hàng tuần, thiết lập thực đơn, khẩu phần ăn hàng ngày đảm bảo chế độ dinh dưỡng cho HS. Thực đơn được lãnh đạo phê duyệt theo tuần. Định lượng thực phẩm, nguyên phụ liệu cần dùng để nấu ăn trong ngày; thực hiện mua thực phẩm, nhập xuất kho thực phẩm, nguyên phụ liệu, tổ chức nấu ăn theo đúng quy định.

- Thực hiện đúng, đủ quy trình tổ chức bếp ăn tập thể. Niêm yết thực đơn, quyết toán thu, chi hàng ngày trên bảng công khai. Công tác kiểm tra, giám sát, hội họp. Phối hợp với Trung tâm Y tế xã Quảng Phú tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể tại nhà trường. Kiểm tra toàn diện mọi hoạt động của bếp ăn tập thể, kiểm tra số lượng thực phẩm, chất lượng bữa ăn, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; Có đầy đủ hồ sơ kiểm tra: kế hoạch kiểm tra, biên bản kiểm tra, thông báo kết luận sau kiểm tra, báo cáo khắc phục

- Định kỳ 2 tuần/lần tổ cấp dưỡng họp rút kinh nghiệm chuyên môn. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc nhắc nhở kiểm tra bếp ăn, việc thực hiện kiểm tra giám sát của các thành viên Ban An toàn thực phẩm để động viên khích lệ, nhắc nhở và điều chỉnh kịp thời, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn, đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc HS.

b. Công tác chăm sóc sức khỏe và quản lý HS DTNT

- Công tác ý tế chăm sóc sức khỏe học sinh:

+ Hiệu trưởng ra quyết định kiện toàn ban chăm sóc sức khỏe HS, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Chuẩn bị cơ sở vật chất. Bố trí phòng y tế đầy đủ tiện nghi phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho HS. Bố trí tủ thuốc với các danh mục thuốc tối thiểu phục vụ cho sơ cứu ban đầu và khám, chữa bệnh thông thường.

+ Tổ chức giáo dục, tuyên truyền dưới hình thức phát thanh, ngoại khóa, hoạt động dưới cờ, sinh hoạt lớp, treo tranh ảnh pano áp phích. Xây dựng kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trên địa bàn triển khai các hoạt động: phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm. Phối hợp với y tế cơ sở để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh. Tổ chức các câu lạc bộ giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống...

+ Công tác phòng chống dịch bệnh: Vệ sinh môi trường, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh.

+ Công tác chăm sóc sức khỏe cho HS: Tổ chức khám sức khỏe cho HS định kỳ. Tổ chức đảm bảo chế độ dinh dưỡng trong khẩu phần ăn. Thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm. Hướng dẫn HS phòng chống tai nạn thương tích. Tổ chức hoạt động thể dục, thể thao nâng cao thể lực cho HS. Phối kết hợp với cơ sở y tế địa phương để khám chữa bệnh cho HS.

+ Đảm bảo 100% HS có thể bảo hiểm y tế. Tiếp tục tăng cường cải thiện bữa ăn cho học sinh, thường xuyên thay đổi món ăn, khẩu vị phù hợp với học sinh, đảm bảo vệ sinh nhà ăn, vệ sinh ATTP trong từng bữa ăn cho học sinh. Tăng cường công tác quản lý nhà ăn, thực hiện công khai tài chính, giá cả mặt hàng, việc giao nhận lương thực, thực phẩm hàng ngày theo đúng quy định của nhà trường. Xây dựng hòm thư góp ý đặt khu nội trú và khu nuôi dưỡng, tổ chức đối thoại trực tiếp với học sinh để lắng nghe những thông tin phản hồi từ học sinh.

- Công tác quản lý HS DTNT

+ Công tác tổ chức nhân sự: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập tổ quản lý HS DTNT. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ.

+ Xây dựng nội quy quản lý HS DTNT. Thiết lập đội cờ đỏ, đội xung kích tự quản. Quản lý học sinh trong sinh hoạt hàng ngày. Quản lý học sinh trong giờ hoạt động. Quản lý học sinh trong giờ tự học.

+ Quản lý học sinh ngoài giờ hoạt động: Tổ chức cho HS DTNT tham gia các hoạt động tập thể.

+ Thực hiện phân công CBQL, GV, NV, BV, HS có mặt để thực hiện tốt công tác quản lý học sinh và bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học, khu nội trú. Tuyệt đối không cho người lạ vào khu nội trú, không để xảy ra tình trạng mất mát tài sản của nhà trường và tài sản của học sinh.

+ Thường xuyên duy trì chế độ báo thức, tập thể dục, làm vệ sinh môi trường...

4.2. Giáo dục học sinh về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và nhà nước, bản sắc văn hóa và truyền thống đối với học sinh dân tộc.

- Thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức đối với CBQL, GV về tầm quan trọng của việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc nhằm giúp HS nắm được các chính sách, quan điểm của Đảng, Nhà nước về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc.

- Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về chế độ chính sách dành cho học sinh dân tộc (Nghị định 66/2025/NĐ-CP) và các văn bản hướng dẫn thực hiện giáo dục văn hóa dân tộc ... thông qua các Hội nghị, các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn; các hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục kỹ năng sống.

4.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù phù hợp với học sinh dân tộc nội trú.

- Xây dựng một số nội dung hoạt động cụ thể nhằm tích hợp giáo dục văn hoá dân tộc thông qua các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân và tích hợp trong các chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tổ chức giáo dục văn hoá dân tộc qua hoạt động trải nghiệm, tổ chức cho HS thăm quan các di sản văn hóa, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về văn hóa dân tộc như: cuộc thi tìm hiểu kiến thức về văn hóa dân tộc, thi trình diễn các trang phục dân tộc; thi văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc; thi ẩm thực dân tộc, tổ chức các loại hình văn hóa dân gian các dân tộc: các trò chơi dân gian dân tộc; các điệu múa dân tộc; các môn thể thao dân tộc.

- Thường xuyên duy trì mặc trang phục các dân tộc vào ngày đầu tuần và các ngày lễ, các hoạt động tập thể phù hợp, thiết lập và sử dụng hiệu quả không gian sinh hoạt văn hóa dân tộc trong khuôn viên của trường trưng bày các sản phẩm, các vật dụng, trang phục, đạo cụ... mang đậm bản sắc văn hóa các dân tộc. Tổ chức đưa công chiêng vào dạy cho học sinh và hướng dẫn học sinh tập luyện nhằm bảo tồn và phát huy di sản văn hoá công chiêng trong trường học.

4.4. Giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề truyền thống phù hợp năng lực phẩm chất của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương.

- Nhằm giúp học sinh có định hướng nghề nghiệp rõ ràng, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề truyền thống. Các chương trình này được thiết kế dựa trên năng lực của học sinh và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo các em có thể áp dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống sau khi ra trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện một số nghề truyền thống (Nghề đan lát, nghề thêu, nghề dệt thổ cẩm, nghề làm rượu cần...). Cho HS thăm quan các làng nghề. Phối hợp với các nghệ nhân có kinh nghiệm và kỹ năng giáo dục nghề truyền thống để tổ chức cho học HS tập, trải nghiệm.

- Tổ chức khởi nghiệp cho HS: Có thể kết hợp với các tổ chức, cá nhân, các cơ sở dạy nghề, các doanh nghiệp để tổ chức các hình thức giáo dục nghề nghiệp tạo điều kiện cho HS có ý thức khởi nghiệp trên cơ sở tiêu thụ sản phẩm do chính HS tạo ra thì cần xây dựng kế hoạch cụ thể hơn như: tìm đối tác chính, khách hàng (quan hệ khách hàng, phân khúc khách hàng, nguồn tiêu thụ sản phẩm); có kế hoạch về tài chính, nguồn lực huy động, nguồn thu, nguồn chi. Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tổ chức giáo dục nghề nghiệp theo nhu cầu của HS, phù hợp với yêu cầu phát triển KT - XH ở địa phương.

(Kèm theo phụ lục 3: Kế hoạch hoạt động giáo dục đặc thù)

5. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

5.1. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Nhà trường luôn quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ việc rà soát các đối tượng học sinh nhằm phát hiện sớm các trường hợp học sinh khuyết tật (nếu có) nhằm can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp theo hướng linh hoạt, hiệu quả phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em.

- Với các học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

+ Đầu năm học, nhà trường chủ động triển khai rà soát các trường hợp học sinh khó khăn như hoàn cảnh gia đình, tâm lý, thể chất ...từ đó xây dựng kế hoạch hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ học bổng, tư vấn tâm lý, quan tâm đặc biệt về sức khỏe cũng như các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện tâm lý, học tập, sinh hoạt tốt cho học sinh ở trường DTNT.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

5.2. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

- Tiếp tục tham mưu chính quyền UBND xã Quảng Phú và Sở GD Đăk Lăk quan tâm bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc theo đặc thù trường PT DTNT.

- Tổ chức phổ biến và thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người dạy, người học theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 13/02/2025 quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

- Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021–2030 theo Quyết định số 1719/QĐ- TTg ngày 14/10/2021 và Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả việc dạy học môn tự chọn là tiếng dân tộc thiểu số (tiếng Êđê) cho học sinh đồng thời luôn động viên đôn đốc việc bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng dân tộc thiểu số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường.

6. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, đảm bảo an toàn trường học, xây dựng văn hóa nhà trường; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước

- Nhà trường luôn nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và toàn xã hội trong việc kiến tạo môi trường học tập, giáo dục lành mạnh, nhân văn, tiến bộ. Từ đó xây dựng hành vi, cách ứng xử theo định hướng “lấy người học làm trung tâm” với chủ trương “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” hướng đến xây dựng “trường học hạnh phúc”.

- Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, thực hiện nghiêm Chi thị số 09/CT-UBND ngày 2/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

- Xây dựng các giá trị văn hóa nhà trường theo tiêu chí trường học hạnh phúc, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, đậm nét bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, giàu tính nhân văn, dân chủ. Nhà trường phối hợp tốt với chính quyền địa phương để kịp thời ngăn chặn và đẩy lùi những hành vi phản văn hóa từ bên ngoài tấn công, xâm nhập vào nhà trường. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội. Tiếp tục thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt là phòng, chống tình trạng bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho học sinh.

7. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học; tăng cường công tác kiểm tra và công tác thi đua-khen thưởng

7.1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong giáo dục

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin. Bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai, quán triệt việc dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT đối với cán bộ, giáo viên trong nhà trường.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, của đội ngũ CBQL, giáo viên cốt cán. Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh nhà trường ban hành kèm theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS, giúp nhà trường có định hướng trang bị cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, quy định cụ thể các loại thiết bị cần thiết cho từng môn học và cấp học.

- Tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi định kỳ tại đơn vị và tham gia các kì thi HSG, cuộc thi KHKT, ngày hội STEM, Hội khỏe phù đồng, ST TTN NĐ... các cấp, đảm bảo chất lượng.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm kịp thời nhân rộng những điển hình tiên tiến trong quản lý, dạy học để áp dụng có hiệu quả trong nhà trường. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục phổ thông, giáo dục đặc thù... để phụ huynh học sinh và nhân dân chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

7.2. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tiếp tục cải tiến, thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

- + Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc

- + Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh;
- + Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh.
- + Tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng ban hành các quyết định thành lập các ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.
- Xây dựng và triển khai các kế hoạch đến từng CB, GV, NV trong hội đồng sư phạm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách tổ chức thực hiện.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.
- Sau mỗi học kỳ nhà trường tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện.
- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường để phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.
- Chú trọng vai trò của tổ trưởng tổ chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục.
- Chú trọng đầu tư kinh phí cho các hoạt động trải nghiệm, tham quan thiên nhiên,...

2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện quy chế chuyên môn,...
- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện điều chỉnh những vấn đề chưa hợp lý.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập ban kiểm tra nội bộ của nhà trường, thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất.
- Phân công Phó hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của GV thông qua các giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn
- Tăng cường kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, phòng học bộ môn, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản.

- Các tổ chuyên môn, bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về BGH.

- Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường phổ thông dân tộc nội trú THCS huyện Cư M'gar. Đề nghị CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc trong quá trình thực hiện có gì chưa rõ đề nghị phản ánh về BGH để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND Xã Quảng Phú (b/c);
- Lãnh đạo phòng VH - XH (b/c);
- Hội đồng trường (p/ duyệt);
- HT, PHT, TTCM (t/h);
- Toàn thể VC – HS (t/h);
- BDD CMHS (p/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Huy Hoan

LỊCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số 165 /KH-NH, ngày 05 tháng 9 năm 2025
của Trường PT DTNT THCS Cư M'gar)

THÁNG	NỘI DUNG
Tháng 8	- Tụ trường: 26/8/2025. - Ổn định lớp học, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. - Tuần sinh hoạt tập thể . - Khám sức khỏe đầu năm. - Nhận các học phẩm, dụng cụ học tập đầu năm. - Phân công thời khóa biểu; phân công nhiệm vụ năm học. - Thành lập các tổ và bổ nhiệm lãnh đạo các tổ. - Chuẩn bị tốt công tác khai giảng và kỷ niệm 80 năm ngày TL BQG giáo dục (nay là BGD – ĐT).
Tháng 9	- Khai giảng năm học 2025-2026 vào ngày 05/9/2025. - Bắt đầu học: từ ngày 08/9/2025. - Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ANTT, ATGT. - Các tổ trưởng triển khai, tập huấn chuyên môn cho giáo viên về nhiệm vụ năm học 2025-2026. - Thành lập các Ban chỉ đạo, ổn định các tổ chức trong trường theo Điều lệ Trường THPT. - Giáo viên lập các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn theo qui định. - Tổ chuyên môn làm kế hoạch tổ, kế hoạch bộ môn trong năm học và trình Lãnh đạo phê duyệt để thực hiện. - Thành lập và đưa các CLB của nhà trường vào hoạt động trong TKB. - Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập và Bồi dưỡng học sinh giỏi. - Xây dựng kế hoạch và phát động cuộc thi KHKT cấp trường. - triển khai các nội dung tiếp thu từ tập huấn của cấp trên cho CB, GV toàn trường. - Các tổ chuyên môn lập đội tuyển bồi dưỡng HSG cấp trường. - Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong cán bộ giáo viên và học sinh. - Hội nghị cha mẹ học sinh năm học 2025-2026 vào sáng ngày 20/9/2025(thứ Bảy). - Tổ chức cho GV, NV – NLĐ và học sinh toàn trường tham gia HĐTN xem phim “Mưa đỏ” tại trung tâm điện ảnh vùng Tây Nguyên vào 24/9/2025. - Ban hành KH GD nhà trường 2025-2026; ban hành các Quy chế; nội quy của nhà trường thực hiện chính quyền 2 cấp.
	- Xây dựng KH ôn sinh ôn HS Thi PT DTNT THPT Đam San. - Tổ chức sinh hoạt các CLB hướng đến cuộc thi thể thao học đường hoặc Hội khỏe phù đồng cấp trường.

Tháng 10	- tổ chức vui tết trung thu cho học sinh toàn trường. - Các tổ, nhóm chuyên môn lên kế hoạch, lập danh sách giáo viên đề nghị lãnh đạo nhà trường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo. - Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ của giáo viên. - Triển khai xây dựng đề cương ôn tập chuẩn bị kiểm tra Định kỳ tuần 9 và 10. - Kiểm tra giữa kỳ các môn không tập trung dự kiến vào tuần 09 (từ ngày 27/10 đến 02/11/2025). - Tiếp tục BD HSG các môn văn hóa. - Tổ chức kiểm tra giữa kỳ năm học 2025-2026. - Dự kiến Kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 vào ngày 18/10/2025 - Tổ chức Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch nhà trường.
Tháng 11	- Lãnh đạo kiểm tra hồ sơ chuyên môn của cá nhân và tổ chuyên môn. - Lãnh đạo, TTCM, giáo viên tăng cường dự giờ thăm lớp. - Thi đua dạy tốt học tốt hướng đến chào mừng ngày nhà Giáo Việt Nam 20/11”. - Tổ chức các hoạt động Văn nghệ - TDTT chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11) vào ngày thứ 5, ngày 20/11/2025. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo lần 1, kiểm tra chuyên đề. - Kiểm tra năng lực học sinh ôn HS Thi PT DTNT THPT Đam San lần 1. - Tổ chức Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch nhà trường. - Kiểm tra công tác KĐCL - CQG lần 1, chuẩn bị hồ sơ theo thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT và Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, cùng với các quy định liên quan trong các văn bản khác.
Tháng 12	- Tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường ngày 05/12/2025. - Tổ chức ngày Hội STEM cấp trường. - Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập và hướng dẫn học sinh ôn tập. - Kiểm tra HK1 theo hướng dẫn của ngành (Dự kiến tuần 17 và tuần 18). - Giáo viên bộ môn tổng kết điểm, GVCN xếp loại học sinh. - Chào mừng thành lập Quân đội Nhân dân VN ngày 22/12 - Tiếp tục ôn HS Thi PT DTNT THPT Đam San - Tổ chức Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch nhà trường; Kiểm tra hồ sơ Thư viện.
	- Kiểm kê tài sản cuối năm 2025 vào ngày 30/12/2025. - Họp PHHS cuối HKI.

Tháng 1 và 2 năm 2026	- Kết thúc học kỳ 1: Trước ngày 18/01/2026; Bắt đầu học kỳ 2: 19/01/2026. - Tuyên truyền ngày truyền thống học sinh- sinh viên 09/01. - Tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh (nếu có). - Báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026 và các biểu mẫu thống kê theo yêu cầu. - Tổ chức Chương trình “Xuân yêu thương – Chào năm mới”. Tổ chức sinh hoạt tập thể toàn trường mừng Đảng, mừng Xuân ... 2026 như: thể thao, trò chơi dân gian,... - Nghỉ Tết Nguyên đán ... năm 2026: (có lịch cụ thể). - Tuyên truyền Chào mừng ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 03/02. - Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ chuyên môn của tổ. - Kiểm tra năng lực học sinh ôn HS Thi PT DTNT THPT Đam San lần 2. - Tổ chức Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch nhà trường.
Tháng 3	- Chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 08/03, ngày quốc tế hạnh phúc 20/03, ngày thành lập Đoàn TN Cộng Sản HCM 26/03. - Lãnh đạo kiểm tra hồ sơ chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn và cá nhân. - Các tổ, nhóm chuyên môn dự giờ thăm lớp theo qui định. - Kiểm tra giữa kỳ II dự kiến vào tuần 27 và tuần 28. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo đợt 02 (theo lịch kiểm tra), kiểm tra chuyên đề. - Kiểm tra năng lực học sinh ôn HS Thi PT DTNT THPT Đam San lần 3. - Tổ chức sinh hoạt GDHN cho học sinh toàn trường. - Kiểm tra hồ sơ học sinh lớp 9. - Tổ chức Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch nhà trường. - Xây dựng kế hoạch cho khối 9 tham quan trải nghiệm hướng nghiệp tại PT DTNT THPT Đam San và Tỉnh Khách Hòa - Xây dựng dự thảo Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 trình UBND xã Quảng Phú.
Tháng 4	- Lãnh đạo kiểm tra, đánh giá công tác chủ nhiệm lớp. - Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày hội đọc sách. - Các tổ, nhóm chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập học kỳ II, hướng dẫn ôn tập thi học kỳ II. - Giáo viên bộ môn vào điểm, tổng kết điểm thường xuyên và điểm giữa kỳ 2. - Tiếp tục ôn HS Thi PT DTNT THPT Đam San. - Nghỉ lễ 30/4. - Kiểm tra công tác KĐCL - CQG lần 2, chuẩn bị hồ sơ trình đoàn của Xã Quảng Phú về Kiểm tra.
	- Nghỉ lễ 01/5.

Tháng 5	- Kiểm tra tập trung cuối HK II dự kiến tuần 34 và 35 theo kế hoạch cụ thể). - Giáo viên bộ môn vào điểm, tổng kết điểm; GVCN dự kiến xếp loại Học sinh và vào điểm học bạ điện tử. - Tổ chức “Lễ Tri ân và trưởng thành” cho học sinh lớp 9. - Ngày kết thúc HK2: Trước ngày 31/5/2026. - Ngày tổng kết năm học: trước ngày 31/5/2026. - Đội TN TP HCM trường bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương. - Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026. - Nhập dữ liệu xét tốt nghiệp THCS năm 2026. - Hội nghị PHHS cuối năm học 2025-2026 dự kiến tuần 35. - Tổ chức cho học sinh lớp 9 Hoạt động trải nghiệm ngoại tỉnh. - Hoàn thiện hồ sơ HS Thi PT DTNT THPT Đam San.
Tháng 6	- Tổ chức tết thiếu nhi 1/6 cho học sinh- học sinh về nghỉ hè và khối 9 ra trường. - Hoàn thiện hồ sơ thi đua nhà trường. - Hoàn thiện toàn bộ hồ sơ học bạ học sinh và hồ sơ tốt nghiệp THCS năm 2025. - Thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 theo kế hoạch của các cấp. - Kiểm tra công tác KĐCL - CQG lần 3, chuẩn bị hồ sơ theo thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT và Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, cùng với các quy định liên quan trong các văn bản khác như cho đoàn khảo sát đánh giá ngoài của Sở GD – ĐT.
Tháng 7	- Kiểm tra công tác KĐCL - CQG lần 4, chuẩn bị hồ sơ theo thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT và Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, cùng với các quy định liên quan trong các văn bản khác. - Thông báo học sinh khối 6 năm học 2026-2027 nhập học. - Tham gia BDTX theo kế hoạch của các cấp.
Tháng 8	- Kiểm tra công tác KĐCL - CQG lần 5, chuẩn bị hồ sơ theo thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT và Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, cùng với các quy định liên quan trong các văn bản khác. - Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học 2026-2027.

Ghi chú : Kế hoạch từng tháng có thể thay đổi phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và theo văn bản chỉ đạo của cấp